

Hà nội, ngày 19 tháng 4 năm 2021

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Năm 2020

Tên công ty đại chúng: CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN SÔNG ĐÀ

Năm báo cáo: 2020

I. THÔNG TIN CHUNG:

1. Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch : Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0100105454 ngày 23/2/2005 do Sở kế hoạch và đầu tư Thành phố Hà nội cấp lần đầu và đăng ký kinh doanh thay đổi lần thứ 15 ngày 13/6/2018.
- Vốn điều lệ: 26.097.100.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 26.097.100.000 đồng
- Địa chỉ: Nhà G9 số 495 – Đường Nguyễn Trãi – Thanh Xuân Nam – Quận Thanh Xuân – Hà Nội.
- Điện thoại: 0243.8542209.
- FAX: 0243.8545855
- Website: www.sdcc.com.vn
- Mã cổ phiếu SDC

2. Quá trình hình thành và phát triển:

Công ty CP tư vấn Sông Đà tiền thân là Xí nghiệp thiết kế Sông Đà được thành lập năm 1975, sau nhiều lần được đổi tên cho phù hợp với tình hình nhiệm vụ, Năm 2001 được đổi tên thành Công ty tư vấn xây dựng Sông Đà trên cơ sở hợp nhất các Đơn vị : Công ty tư vấn và khảo sát thiết kế; Công ty thiết kế tự động hoá CODEMA; Trung tâm thí nghiệm xây dựng Miền Bắc; Trung tâm thí nghiệm xây dựng Miền Nam; Phòng tư vấn giám sát chất lượng thuộc Tổng công ty Sông Đà.

Công ty đã được cấp chứng chỉ hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2000 vào tháng 6/2002 và cấp lần 2 vào ngày 15/1/2013.

Đến cuối năm 2004, Công ty đã tiến hành thực hiện cổ phần hoá và được đổi tên thành Công ty cổ phần tư vấn Sông Đà theo quyết định số 1680/QĐ-BXD ngày 28/10/2004 và quyết định 57/QĐ-BXD ngày 14/1/2005 về việc chuyển đổi Doanh nghiệp Nhà nước là Công ty tư vấn xây dựng Sông Đà thành Công ty CP tư vấn Sông Đà.

Tháng 11 năm 2006 Công ty đã thực hiện niêm yết trên sàn Giao dịch chứng khoán Hà Nội với mã chứng khoán: SDC (vốn điều lệ ban đầu là: 15.000.000.000 đồng).

Sau gần 40 năm xây dựng và trưởng thành, Công ty CP Tư vấn Sông Đà đã có bề dày kinh nghiệm trong các lĩnh vực thiết kế, khảo sát, tư vấn giám sát, thí nghiệm các công trình thủy điện lớn trong nước như: Thủy điện Thác Bà, Hoà bình, Yaly, Vĩnh Sơn, Sông Hinh, Sê San 3, Sê San 3A, Sê San 4, Tuyên Quang, Sơn La, Nậm chiến, Bình Điền, Sứ pán, Đakđrinh, Sơn La, Lai châu, Bảo Lâm...; các công trình thủy điện nước ngoài : Xekaman 1, Xekaman 3, Xekaman 4, Sekong 4, Nậm Nghiệp 1, NamThuen tại Cộng hoà dân chủ Nhân dân Lào. Các công trình công nghiệp dân dụng: Nhà máy Xi măng Tuyên Quang, Xi măng Sông Đà, Xi măng Yaly, Xi măng Hạ Long, Nhà máy thép Việt - Ý ... Các công trình giao thông lớn như : Đường Hồ Chí Minh, Hàm đường bộ qua đèo Hải Vân...

Trong quá trình phát triển, Công ty đã 2 lần được tặng thưởng huân chương lao động hạng 3, nhiều bằng khen của Chính phủ và Bộ xây dựng. Nhiều năm được Tổng công ty Sông Đà tặng cờ thi đua cho Đơn vị hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ sản xuất kinh doanh và Đơn vị CBCNV có thu nhập cao nhất.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- **Ngành nghề kinh doanh** (Các ngành nghề chính chiếm 10% tổng doanh thu trong 2 năm gần nhất):
 - Thiết kế xây dựng các công trình thủy điện.
 - Khảo sát địa hình, địa chất, khoan phun chống thấm các công trình.
 - Thí nghiệm xác định các chỉ tiêu cơ lý của vật liệu xây dựng.
 - Tư vấn giám sát xây dựng
- **Địa bàn kinh doanh** (Các địa bàn hoạt động kinh doanh chính chiếm 10% tổng doanh thu trong 2 năm gần nhất):
 - Tỉnh Lào Cai
 - Tỉnh Cao Bằng
 - Nước Cộng hoà dân chủ Nhân dân Lào.

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

• Mô hình quản trị :

Công ty CP Tư vấn Sông Đà là doanh nghiệp hoạt động theo mô hình công ty cổ phần và là Công ty đại chúng được niêm yết trên thị trường chứng khoán. Công ty được quản lý bởi Hội đồng quản trị và điều hành là Tổng giám đốc, giúp việc cho Tổng giám đốc có 4 phòng ban nghiệp vụ. Các chi nhánh trực thuộc Công ty gồm 06 Đơn vị trực tiếp thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, hoạt động theo phân cấp quản lý của Công ty.

Công ty thực hiện chức năng quản lý và điều hành của mình đối với các chi nhánh thông qua định hướng phát triển, giao nhiệm vụ, giao kế hoạch, bố trí máy móc thiết bị, nhân lực cho các Chi nhánh và thường xuyên kiểm tra tình hình thực hiện công việc, tiến độ và kế hoạch được giao.

Quản trị Công ty với các chi nhánh thông qua việc phân cấp quản lý, ban hành định mức, đơn giá và các quy chế quản lý nội bộ. Kiểm tra thường xuyên thông qua hoạt động giao ban hàng tuần, kiểm điểm tình hình thực hiện kế hoạch hàng quý.

- **Công ty con: Công ty CP Phát triển Đô thị và Nông thôn Sông Đà**
Địa chỉ: Thôn Lại Xá – Xã Thanh Thủy - Thanh Hà - Hải Dương.
Lĩnh vực kinh doanh chính: Khai thác, cung cấp nước sạch và nước tinh khiết.
Vốn điều lệ thực góp: 2.500.000.000 đồng (Hai tỷ năm trăm triệu đồng)
Tỷ lệ sở hữu của Công ty CP tư vấn Sông Đà tại Công ty con: 73,48%

5. Định hướng phát triển:

• Các mục tiêu chủ yếu của Công ty :

- Phân đấu trở thành Công ty tư vấn mạnh trong nước cũng như trong khu vực về lĩnh vực tư vấn xây dựng, có đủ khả năng đảm nhận các công việc tư vấn cho các dự án của Tổng công ty Sông Đà đầu tư hoặc Tổng công ty Sông Đà được giao làm tổng thầu.
- Giữ vững ngành nghề tư vấn xây dựng truyền thống thủy điện, từng bước mở rộng ra các ngành nghề tư vấn xây dựng: hạ tầng giao thông, hạ tầng công nghiệp, dân dụng.
- Xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác tư vấn, cán bộ quản lý có trình độ chuyên môn và ngoại ngữ tốt, nâng cao chất lượng sản phẩm tư vấn các dự án năng lượng ngang với các nước trong khu vực. Củng cố và phát triển đội ngũ cán bộ tư vấn giám sát; tư vấn thiết kế dân dụng, hạ tầng kỹ thuật; tư vấn trong lĩnh vực nhiệt điện; tư vấn quản lý dự án để đáp ứng yêu cầu trong phát triển sản xuất kinh doanh.
- Không ngừng duy trì và phát triển hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001-2008 trong toàn Công ty.
- Nâng cao năng lực quản lý sản xuất kinh doanh của Công ty và các đơn vị trực thuộc.
- Hợp tác với các đơn vị tư vấn mạnh trong và ngoài nước, liên danh, liên kết, đào tạo và phối hợp tham gia đấu thầu, tư vấn các dự án mà Công ty còn chưa đủ năng lực tự thực hiện.

• Chiến lược phát triển trung và dài hạn :

- Xây dựng Công ty CP tư vấn Sông Đà thành một Công ty tư vấn xây dựng mạnh, phát triển bền vững với nguồn lực chất lượng cao và công nghệ hiện đại, đóng vai trò chủ chốt trong tổng thầu xây dựng và tổng thầu EPC của Tổng công ty Sông Đà.
- Đa dạng hoá, hiện đại hoá các dịch vụ tư vấn xây dựng: Giữ vững ngành nghề truyền thống (Thủy điện, thủy lợi) và từng bước mở rộng ra các ngành nghề mới (hạ tầng giao thông, hạ tầng công nghiệp, dân dụng)
- Cơ cấu ngành nghề trong giá trị SXKD đến năm 2025 như sau :
 - + Giá trị tư vấn, khảo sát, thiết kế chiếm khoảng 60-75%.
 - + Giá trị tư vấn quản lý dự án, tư vấn giám sát, thí nghiệm và tư vấn khác chiếm khoảng 25-40%.

• Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng công ty:

- Trong quá trình khảo sát, thiết kế các công trình thủy điện, dân dụng, công nghiệp, công ty luôn đặt mục tiêu giảm thiểu thấp nhất đến diện tích mất đất rừng, phòng ngừa và giảm thiểu sự gia tăng ô nhiễm trong công nghiệp.

- Đối với xã hội: Công ty luôn động viên CBCNV hưởng ứng nhiệt tình các phong trào ủng hộ giúp đỡ người nghèo, nhân dân các vùng thiên tai bão lụt và biển đảo của Tổ quốc.
- Đối với cộng đồng công ty: Tạo môi trường làm việc chuyên nghiệp thông qua việc xây dựng văn hoá Doanh nghiệp, giáo dục ý thức đạo đức, nghề nghiệp cho CBCNV, phấn đấu xây dựng Công ty trở thành một tập thể đoàn kết, vững mạnh và phát triển bền vững.

6. Các rủi ro:

- Giống như rất nhiều doanh nghiệp khác hoạt động trong lĩnh vực xây dựng, một trong những vấn đề mà Công ty thường xuyên phải đối mặt đó là sự chậm trễ trong việc thanh toán của khách hàng. Với ngành nghề kinh doanh là tư vấn đầu tư xây dựng, các khách hàng của Công ty chủ yếu là các chủ đầu tư xây dựng nên nhiều khi nhiệm vụ tư vấn của hợp đồng đã hoàn thành nhưng do khó khăn về vốn hoặc chủ đầu tư giữ lại chờ quyết toán nên chậm thanh toán cho đơn vị. Như vậy, Công ty luôn phải xem xét và cân đối nguồn vốn một cách hợp lý nhất có thể, tái cơ cấu tài chính một cách hợp lý có thể giúp Công ty hạn chế được rủi ro đặc thù này và tận dụng được hiệu quả tích cực của công cụ đòn bẩy tài chính.
- Bên cạnh đó, do đặc thù tính chất công việc của Công ty có hàm lượng chất xám cao, vì vậy yếu tố con người có thể coi là một trong những yếu tố quan trọng nhất. Trong điều kiện ngành xây dựng đang phát triển nhanh như ở Việt Nam hiện nay, trong lĩnh vực tư vấn xây dựng Công ty có rất nhiều đối thủ cạnh tranh nếu Công ty không có chính sách đãi ngộ tốt đối với người lao động cũng như không có kế hoạch dài hơn trong việc đào tạo nâng cao trình độ nguồn nhân lực thì Công ty sẽ phải đối mặt với nguy cơ chảy máu chất xám hoặc năng lực cán bộ không theo kịp yêu cầu công việc.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình thực hiện kế hoạch năm 2020:

- Tổng giá trị SXKD đạt 80%KHN (TH: 56.1 tỷ/KH 70,0 tỷ); Doanh thu đạt 85%KHN (TH: 53,03 tỷ/KH 62,6 tỷ); Tiền về tài khoản đạt 89%KHN (TH: 61,7 tỷ/KH 69,0 tỷ đồng); Lợi nhuận trước thuế đạt 51%KHN.
- Lợi nhuận trước thuế thực hiện: 1,604 tỷ đồng/3,128 tỷ đồng và tỷ suất lợi nhuận/doanh thu đạt 3,02%. Trong đó khảo sát đạt 1,025 triệu, chiếm tỷ trọng 64% tổng lợi nhuận; Tư vấn (-352 triệu đồng), tương ứng tỷ trọng (-22%) tổng lợi nhuận; Thí nghiệm đạt 928 triệu, chiếm tỷ trọng 54%. Lợi nhuận chỉ đạt 51%KHN là do sản lượng và doanh thu không đạt kế hoạch đã đặt ra cùng với việc Công ty phải trích lập dự phòng giảm giá khoản đầu tư tài chính do giá chứng khoán giảm sâu.
- Tỷ lệ chia cổ tức (dự kiến) 5%.

STT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	KH 2020	TH năm 2020	
				TH	% HTKHT
I	Tổng giá trị SXKD	10 ⁶ đ	70.000	56.106	80%

STT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	KH 2020	TH năm 2020	
				TH	% HTKHT
II	Chỉ tiêu tài chính				
1	Doanh thu	10 ⁶ đ	62.550	53.028	85%
2	Nộp ngân sách	10 ⁶ đ	10.122	7.100	70%
3	Lợi nhuận				
-	Lợi nhuận trước thuế	10 ⁶ đ	3.128	1.604	51%
-	Lợi nhuận sau thuế	10 ⁶ đ	2.502	1.379	55%
4	Tỷ suất lợi nhuận				
-	Lợi nhuận cận biên (lợi nhuận trước thuế/ doanh thu)	%	5,00%	3,02%	61%
-	Lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	%	9,59%	5,27%	55%
-	Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	4,95%	2,8%	55%
5	Vốn chủ sở hữu	10 ⁶ đ	50.590	50.081	99%
6	Vốn điều lệ	10 ⁶ đ	26.097	26.097	100%
7	Tổng tài sản	10 ⁶ đ	110.000	100.000	91%
8	Hệ số nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	Lần	1,23	0,84	80%
9	Dự kiến tỷ lệ chia cổ tức	%	7	5	71%

2. Tổ chức nhân sự:

• Danh sách Ban điều hành gồm:

➤ Họ và tên : ĐINH VĂN DUẤN

Giới tính : Nam

Ngày tháng năm sinh: 24/12/1974

Quốc tịch : Việt Nam

Dân tộc : Kinh

Quê quán : Xã Tri Phương, Huyện Tiên Du, Tỉnh Bắc Ninh.

Địa chỉ thường trú : P905, 162A Nguyễn Tuân, phường Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội.

Trình độ văn hoá : 12/12

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Thủy lợi, Thạc sỹ kỹ thuật.

Chức vụ hiện nay :Thành viên Hội đồng quản trị -Tổng giám đốc Công ty CP
Tư vấn Sông Đà

Số cổ phần nắm giữ : 0 cổ phần

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: Không.

➤ **Họ và tên : NGUYỄN VĂN HOÀNG**

Giới tính : Nam
Ngày tháng năm sinh : 15/06/1975
Quốc tịch : Việt Nam
Dân tộc : Kinh
Quê quán : Thị trấn Như Quỳnh - Huyện Văn Lâm - Tỉnh Hưng Yên
Địa chỉ thường trú : Tổ 1- Tầng A- Hoàng Liệt – Hoàng Mai- TP Hà Nội
Trình độ văn hóa : 12/12
Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng.
Chức vụ hiện nay :Thành viên Hội đồng quản trị - Phó Tổng giám đốc
Công ty CP Tư vấn Sông Đà
Số cổ phần cá nhân nắm giữ: 0 cổ phần (mệnh giá 10.000 VNĐ/ cổ phần)
Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu của Công ty: Không.
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty: Không.

➤ **Họ và tên : LÊ MINH QUYẾT**

Giới tính : Nam
Ngày tháng năm sinh : 07/8/1976
Quốc tịch : Việt Nam
Dân tộc : Kinh
Quê quán : Xã Duy Minh - Huyện Duy Tiên - Tỉnh Hà Nam
Địa chỉ thường trú : Số 41 - Ngõ 145 - Định công Thượng - P. Định công -
Quận Hoàng Mai - Hà Nội
Trình độ văn hoá : 12/12
Trình độ chuyên môn: Cử nhân Tài chính - Kế toán
Chức vụ hiện nay : Kế toán trưởng Công ty
Số cổ phần cá nhân nắm giữ : 0 cổ phần
Những người liên quan nắm giữ cổ phần Công ty: Không có
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: Không.

• **Những thay đổi trong Ban Điều hành:**

- Tổng số CBCNV có Hợp đồng lao động ≥ 1 năm (đến 31/12/2020) là: 191 người
 - Trình độ trên đại học: 11 người; chiếm 6%
 - Trình độ đại học: 117 người; chiếm 61%
 - Trình độ cao đẳng: 9 người; chiếm 5 %
 - Trình độ trung cấp: 6 người; chiếm 3 %
 - Lái xe, công nhân kỹ thuật, phục vụ: 48 người; chiếm 25 %

• **Các chính sách với người lao động :**

- Có chính sách đãi ngộ về lương, thưởng và cơ hội thăng tiến cho các cán bộ kỹ sư có năng lực nhằm khuyến khích người lao động luôn tâm huyết với công việc và gắn bó với Công ty.
- Thường xuyên quan tâm đến đời sống của CBCNV trong Công ty, đặc biệt là người lao động đang làm việc tại các công trình, trang bị đầy đủ bảo hộ lao động, phương tiện làm việc. Đa dạng hóa các hình thức khen thưởng, xây dựng cơ chế thưởng hợp lý nhằm động viên, khuyến khích CBCNV nhiệt tình công tác và nâng

cao năng suất lao động. Chi trả lương và các chế độ khác kịp thời, đảm bảo đời sống cho người lao động.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

- Các khoản đầu tư lớn trong năm : Không có
- Các Công ty con:
- Công ty CP Phát triển Đô thị và Nông thôn Sông Đà:

Ngành nghề kinh doanh chủ yếu là cung cấp nước uống tinh khiết đóng chai và nước sinh hoạt. Trong năm 2020, do các nguyên nhân như thị phần tiêu thụ sản phẩm chưa cao, Công ty phải phân bổ chi phí đã đầu tư để chuyển đổi nguồn nước nhưng chưa mở rộng được thị trường do đó Công ty còn bị lỗ.

4. Tình hình tài chính:

a. Tình hình tài chính:

ĐVT : 10⁶ đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	% tăng giảm
1	Tổng giá trị tài sản	104.476	92.211	-12%
2	Doanh thu thuần	71.770	52.249	-26%
3	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	2.440	1.603	-34%
4	Lợi nhuận khác	160	1	-99%
5	Lợi nhuận trước thuế	2.600	1.604	-34%
6	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	5%	5%	0%

b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2019	Năm 2020
1	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
	- Hệ số thanh toán ngắn hạn (TSLĐ/nợ ngắn hạn)	Lần	1,6	1,99
	- Hệ số thanh toán nhanh (TSLĐ-Hàng tồn kho) / Nợ ngắn hạn	Lần	1,44	1,16
2	Chỉ tiêu cơ cấu vốn			
	- Hệ số Nợ / Tổng tài sản	Lần	0,46	0,52
	- Hệ số Nợ / Vốn chủ sở hữu	Lần	0,84	1,06
3	Chỉ tiêu năng lực hoạt động			
	- Vòng quay hàng tồn kho (Giá vốn hàng bán / Hàng tồn kho bình quân)	Vòng	1,88	2,35

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2019	Năm 2020
	- Doanh thu thuần / Tổng tài sản	%	56,7%	67,6%
4	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
	- Hệ số lợi nhuận sau thuế / Doanh thu thuần	%	2,6%	2,8%
	- Hệ số lợi nhuận sau thuế / Vốn chủ sở hữu	%	2,8%	3,9%
	- Hệ số lợi nhuận sau thuế / Tổng tài sản	%	1,9% ⁵	1,9%
	- Hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần	%	3,07%	3,45%

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.

a) Cổ phần :

Số lượng cổ phiếu đã phát hành và góp vốn: 2.609.710 cổ phần
 Cổ phần đang lưu hành: 2.609.648 cổ phần
 Số lượng cổ phần tự do chuyển nhượng: 2.609.648 cổ phần
 Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng: 0 cổ phần

b) Cơ cấu cổ đông (chốt danh sách đến ngày 25/3/2021):

- Cổ đông sáng lập Tổng công ty Sông Đà : 1.331.100 cổ phần = 51,01% VDL
 - Các cổ đông nước ngoài : 203.217 cổ phần = 7,79% VDL
 - Cổ đông lớn -Phạm Anh Đức -TV HĐQT : 327.468 cổ phần = 12,55% VDL
 - Cổ đông lớn -Phạm Minh Hoàng : 199.300 cổ phần = 7,64% VDL
 - Cổ đông tổ chức trong nước khác : 6.685 cổ phần = 0,26% VDL
 - Các cá nhân khác : 541.878 cổ phần = 20,75% VDL

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không

e) Các chứng khoán khác: Không

III. BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC:

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

Năm 2020 là một năm khó khăn và biến động đối với tình hình kinh tế trên thế giới và trong nước khi dịch bệnh COVID-19 bùng phát, diễn biến phức tạp. Công tác SXKD của Công ty cũng chịu ảnh hưởng lớn của đại dịch này. Ngoài ra, trong những tháng gần đây lũ lụt xảy ra thường xuyên, gây thiệt hại nặng nề về con người và tài sản, một trong các đánh giá cho rằng do việc xây dựng thủy điện gây ra, đồng thời quy hoạch phát triển thủy điện trên hệ thống sông toàn quốc không còn nhiều, chủ yếu là các thủy điện nhỏ nên việc xin duyệt dự án rất khó khăn đối với các Chủ đầu tư đặc biệt là các dự án có lấy đất rừng. Do vậy lĩnh vực tư vấn thủy điện là thế mạnh của Công ty ngày càng bị thu hẹp hơn. Trong năm, Công ty

đã hết sức cố gắng tập trung mọi nguồn lực, trí tuệ để thực hiện các mục tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh đã đề ra, tăng cường công tác tiếp thị, tìm kiếm việc làm để đảm bảo đủ việc làm cho năm 2020 và gói đầu cho năm 2021

- Tổng giá trị SXKD đạt 80%KHN (TH: 56.1 tỷ/KH 70,0 tỷ); Doanh thu đạt 85%KHN (TH: 53,03 tỷ/KH 62,6 tỷ); Tiền về tài khoản đạt 89%KHN (TH: 61,7 tỷ/KH 69,0 tỷ đồng); Lợi nhuận trước thuế đạt 51%KHN.
- Lợi nhuận trước thuế thực hiện: 1,604 tỷ đồng/3,128 tỷ đồng và tỷ suất lợi nhuận/doanh thu đạt 3,02%. Trong đó khảo sát đạt 1,025 triệu, chiếm tỷ trọng 64% tổng lợi nhuận; Tư vấn (-352 triệu đồng), tương ứng tỷ trọng (-22%) tổng lợi nhuận; Thí nghiệm đạt 928 triệu, chiếm tỷ trọng 54%. Lợi nhuận chỉ đạt 51%KHN là do sản lượng và doanh thu không đạt kế hoạch đã đặt ra cùng với việc Công ty phải trích lập dự phòng giảm giá khoản đầu tư tài chính
- Tỷ lệ chia cổ tức (dự kiến) 5%.

1.1. Về tình hình thực hiện kế hoạch SXKD.

a. Những mặt đã đạt được:

- Công tác chỉ đạo, điều hành SXKD thống nhất và sát với tình hình thực tế; Công ty đã tập trung mọi nguồn lực để thực hiện công tác quản lý kỹ thuật, chất lượng, an toàn trong thi công, thí nghiệm, tư vấn tại các công trình, dự án đảm bảo yêu cầu hợp đồng cũng như tăng cường công tác tiếp thị, tìm kiếm các dự án mới.
- Mặc dù trong năm tài chính 2020 được đánh giá là rất khó khăn với rất nhiều đơn vị, tuy nhiên Công ty đã hết sức cố gắng đảm bảo tình hình tài chính vẫn ở mức an toàn. Đặc biệt đến thời điểm hiện tại Công ty vẫn đảm bảo cân đối đủ nguồn vốn và luân chuyển dòng tiền thông suốt, đáp ứng kịp thời cho sản xuất kinh doanh và thực hiện nghĩa vụ với Nhà nước, cụ thể: Công ty đã thanh toán lương kịp thời cho người lao động đến hết tháng 12/2020; Thực hiện nghĩa vụ đầy đủ với Nhà nước: tiền thuế nộp đầy đủ, không bị phạt chậm nộp; Bảo hiểm xã hội nộp kịp thời hàng tháng đảm bảo chế độ cho người lao động; Đối với các tổ chức tín dụng Công ty luôn chấp hành đúng các điều khoản hợp đồng, trả nợ đúng hạn và không bị nợ quá hạn (Nợ tín dụng đầu năm là 10,621 tỷ đồng, đến 31/12/2020 dư nợ ngân hàng còn 8,265 tỷ đồng). Công tác thu hồi vốn tương đối tích cực và quyết liệt (tổng công nợ phải thu đầu năm là 81,7 tỷ đồng, đến 31/12/2020 công nợ phải thu còn 71,8 tỷ đồng).
- Trong năm, Công ty đã thực hiện các biện pháp tiết kiệm chi phí quản lý có hiệu quả, cụ thể: Chi phí QL thực hiện/ Chi phí QL kế hoạch: 8,1 tỷ/10,3 tỷ tương ứng 79% (giảm chi phí QL so với kế hoạch là 21%).
- Quản lý giá thành: Công ty thực hiện giao khoán cho các đơn vị và hạch toán chi phí theo đúng định mức đã giao.
- Tiếp tục tăng cường công tác tiếp thị đấu thầu, tìm kiếm việc làm để đảm bảo việc làm cho người lao động. Trong năm 2020 đã ký kết được 46 hợp đồng và 10 phụ lục hợp đồng với tổng giá trị 32,2 tỷ đồng

- Hoàn thành nghĩa vụ với Nhà nước, không nợ quá hạn đối với các khoản thuế và bảo hiểm xã hội.
- Công ty tăng cường nhiều biện pháp thu hồi vốn, thu hồi công nợ, tính đến 31/12/2020 Công ty đã tháo gỡ được ở một số công trình có giá trị sản lượng dở dang hoặc công nợ khó đòi từ nhiều năm trước với giá trị khoảng 8,22 tỷ đồng. Cụ thể, công trình thủy điện Nậm Chiến là 700 triệu; thủy điện Đăk Lô 4 là 450 triệu; thủy điện Đăk My II là 1,8 tỷ đồng; thủy điện Thượng Hà 220 triệu đồng; thủy điện Nậm Emuon 2,9 tỷ đồng; thủy điện Sông Chảy 1 là 120 triệu đồng; thủy điện Bang Liêng & Marchan 530 triệu đồng và công nợ của thí nghiệm với Tổng Lũng Lô, Công ty Sông Đà -Hòa Bình 1,5 tỷ đồng.
- Đã tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty và Công ty cổ phần phát triển đô thị và nông thôn Sông Đà
- Đã tổ chức, sắp xếp bộ máy của Công ty: Sáp nhập phòng Kinh tế chiến lược và phòng Kỹ thuật công nghệ thành phòng Kinh tế -Kỹ thuật; Sáp nhập Trung tâm tư vấn dân dụng công nghiệp vào Trung tâm Tư vấn 2; Sáp nhập ban Ban Kinh tế và Ban Kỹ thuật của Trung tâm Thí nghiệm.
- Cán bộ, công nhân viên ổn định về tư tưởng để chuyên tâm thực hiện nhiệm vụ được giao. Đời sống, thu nhập của CBCNV được đảm bảo, thanh toán lương và các chế độ kịp thời cho người lao động theo quy định; Các phong trào đoàn thể được quan tâm chỉ đạo và thực hiện tốt.
- Chỉ đạo thực hiện theo đúng các nội dung theo Nghị quyết đã được thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2020.

b. Những mặt chưa đạt được:

- Năm 2020 các đơn vị đều không đạt các chỉ tiêu kế hoạch về sản lượng, doanh số do một số công trình Chủ đầu tư gặp một số vướng mắc trong việc trình duyệt hồ sơ dự án và thu xếp nguồn vốn nên dự án dừng thực hiện trong thời gian dài (Hùng Lợi 1, Bản Mới, Đa Nhim Thượng 2, Tung Chung) và một số công trình công tác tư vấn không đạt kết quả như kỳ vọng (Nậm Emoun, Nậm Theun 1).
- Dịch bệnh COVID-19 bùng phát, hiện nay trên thế giới vẫn đang diễn biến rất phức tạp. Bên cạnh đó ngày 22/12/2020, Bộ Công Thương đã ra văn bản số 9844/BCT-ĐL về việc “Tăng cường thực hiện các biện pháp quản lý quy hoạch, đầu tư xây dựng và vận hành khai thác dự án/công trình”, Bộ yêu cầu các địa phương rà soát các quy hoạch thủy điện trên địa bàn tỉnh, kiên quyết loại ra khỏi quy hoạch đối với các dự án không đảm bảo hiệu quả kinh tế, có chiếm dụng rừng tự nhiên, ảnh hưởng lớn đến dân cư và tác động xấu đến môi trường. Chưa xem xét, đề xuất bổ sung vào quy hoạch đối với các dự án thủy điện có quy mô công suất nhỏ hơn 10 MW. Vì vậy sẽ ảnh hưởng lớn đến công tác tìm kiếm việc làm của Công ty nhất là chuẩn bị công việc để đảm bảo sản lượng cho năm 2021. Cụ thể, giá trị sản lượng có hợp đồng còn lại để thực hiện trong năm 2021 là 24,0 tỷ đồng, chiếm 38% kế hoạch năm. Các công trình Hồ Thầu 1-:-3, Nậm Be Hạ, Hùng Lợi 1, Đa Nhim Thượng 2, Công ty đã ký hợp đồng và triển khai một số công việc tuy

nhiệm các dự án này dừng thực hiện trong thời gian dài và chưa có thông tin cụ thể thời điểm triển khai lại dự án.

- Hiệu quả kinh tế của các hợp đồng không cao do phải giảm giá để cạnh tranh với các nhà thầu tư vấn khác.
- Tình hình thu hồi vốn, thu hồi công nợ vẫn còn gặp rất nhiều khó khăn, vướng mắc, giá trị dở dang – công nợ lớn, tuy giảm hơn đầu kỳ nhưng giá trị giảm không nhiều. Đặc biệt là các khoản công nợ quá hạn yêu cầu phải có nguồn để trích lập dự phòng.
- Những tồn tại, vướng mắc trong quá trình SXKD trước đây, đặc biệt là công tác khảo sát, tư vấn thiết kế ở một vài dự án Thủy điện làm ảnh hưởng đến uy tín, kinh tế của Công ty, hiện vẫn đang phải tiếp tục phối hợp giải quyết với Tổng công ty Sông Đà-CTCP và các đơn vị liên quan
- Lĩnh vực ngành nghề chính là thủy điện đã bị thu hẹp, việc tiến hành cơ cấu lại lực lượng sản xuất và chuyển đổi ngành nghề còn chậm; công tác tiếp thị đấu thầu, phát triển mở rộng lĩnh vực ngành nghề kinh doanh tuy đã được chú trọng và tăng cường nhưng đôi khi còn bị động chưa theo kịp sự chuyển đổi của cơ chế thị trường với sức cạnh tranh rất gay gắt, dẫn đến hiệu quả trong công tác tìm kiếm việc làm còn những hạn chế nhất định, đặc biệt ở thị trường ngoài nước trong bối cảnh thị trường trong nước có khó khăn.

1.2 Tình hình thực hiện, mục tiêu tiến độ tại các công trình:

- Công trình thủy điện Đăk Lô 4, Nậm Pạc 1, Nậm Pạc 2, Mường Luân 1, Mường Luân 2, Tung Chung, Bản Mới: triển khai và thực hiện công tác khảo sát, tư vấn thiết kế theo đúng tiến độ cam kết với khách hàng.
- Thực hiện công tác Khoan phun Đập thủy lợi Bản Lải, Khoan xoay lấy lõi Dự án Kho ngầm khí hóa lỏng tại Bà Rịa – Vũng Tàu, Khảo sát thủy điện Bảo Lạc A, Đăk Lô 4 đáp ứng được yêu cầu tiến độ công trình.
- Thực hiện công tác thí nghiệm tại thủy điện Nậm Emoun, Bản Lải, Mùn Chung, Pắc Ma và một số công trình khác đảm bảo yêu cầu tiến độ.

1.3 Đánh giá về các mặt quản lý điều hành

a. Công tác sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp

- Triển khai công tác rà soát, sửa đổi, điều chỉnh các quy chế quản lý của Công ty phù hợp với tình hình thực tế.
- Tiến hành rà soát nhu cầu nhân lực để cơ cấu lại cho phù hợp với tình hình sản xuất hiện tại của các Đơn vị và Công ty.

b. Công tác tài chính, kinh tế:

- Cân đối đủ nguồn vốn cho công tác SXKD; Đảm bảo công tác đóng bảo hiểm và các khoản nộp ngân sách nhà nước đúng quy định; Trả nợ các tổ chức tín dụng đúng thời hạn.
- Lập kế hoạch, giao nhiệm vụ để tổ chức thực hiện công tác đối chiếu công nợ và thu hồi công nợ từng tháng, quý.
- Hoàn thành phê duyệt Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty.

- Tiến hành thanh lý các tài sản cố định và công cụ dụng cụ hư hỏng, không có nhu cầu sử dụng.
- Thực hiện ký kết các HĐ kinh tế với các đối tác theo quy định. Năm 2020 đã ký được 46 hợp đồng và 10 phụ lục hợp đồng với tổng giá trị 32,2 tỷ đồng.
- rà soát, tiến hành ký kết các hợp đồng khoán với các Trung tâm tư vấn kịp thời, đúng quy định.
- Thực hiện công tác kiểm điểm thu vốn tháng, quý và giao KH thu vốn cho các đơn vị.
- Lập các báo cáo tình hình thực hiện SXKD định kỳ lên Tổng công ty đúng nội dung, thời gian quy định.
- Thực hiện các thủ tục để cho thuê mặt bằng các phòng dư thừa tại Trụ sở làm việc Nhà G9 tạo thêm nguồn thu nhập ổn định cho Công ty

c. Công tác khác:

c.1 Công tác đào tạo tuyển dụng

- Tổng số CBCNV đến 31/12/2020 là 191 người, trong năm tuyển dụng 13 người; chấm dứt HĐLĐ 29 người và nghỉ hưu 06 người. Năm 2020, do ảnh hưởng của dịch bệnh, tình hình SXKD của nhiều đơn vị trong Tổng công ty gặp nhiều khó khăn nên một số lượng lớn cán bộ, công nhân viên đã chấm dứt hợp đồng lao động, tuy nhiên với Công ty, lực lượng lao động vẫn tương đối ổn định so với các đơn vị trong Tổng công ty và những năm trước

c.2 Công tác tiếp thị đấu thầu:

- Năm 2020, kế hoạch đặt ra sẽ tiếp thị, tìm kiếm việc làm với giá trị khoảng 70 tỷ đồng sản lượng, tuy nhiên Công ty mới đạt được 32,2 tỷ đồng. Nguyên nhân là do một số dự án của các đối tác lâu dài với Công ty (Công ty CPXL Điện I, Sông Đà 5, Tập đoàn Kosy...) gặp vướng mắc nên chưa triển khai được. Mặc dù vậy, trong năm Công ty cũng đã tiếp cận được một số đối tác mới như Công ty cổ phần SCI Điện Biên về dự án Thủy điện Mường Luân 1, Mường Luân 2 với giá trị 5,6 tỷ đồng; Công ty TNHH MTV Thủy điện Thanh Tuyên về thủy điện Chàng Phàng với giá trị 1,5 tỷ đồng; Công ty địa chất công trình SEONG-HA về dự án Nhà máy SX Polypropylene và Kho ngầm chứa dầu mỏ hóa lỏng Bà Rịa - Vũng Tàu với giá trị 7,9 tỷ đồng.
- Phối hợp với Ban đấu thầu Tổng công ty để hoàn thiện hồ sơ thầu các dự án mà TCT đang triển khai

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

• Những mặt làm được

- Thực hiện nghiêm túc công tác quản lý, quản trị doanh nghiệp theo đúng quy định của pháp luật. Công tác chỉ đạo, điều hành SXKD tập trung, thống nhất và sát với tình hình thực tế; Đã tập trung mọi nguồn lực để thực hiện đảm bảo công tác quản lý kỹ thuật, chất lượng, an toàn trong thi công, thí nghiệm, tư vấn tại các công trình, dự án.

- Thực hiện nghiêm túc công tác quản lý, quản trị doanh nghiệp theo đúng quy định của pháp luật. Công tác chỉ đạo, điều hành SXKD tập trung, thống nhất và sát với tình hình thực tế; Đã tập trung mọi nguồn lực để thực hiện đảm bảo công tác quản lý kỹ thuật, chất lượng, an toàn trong thi công, thí nghiệm, tư vấn tại các công trình, dự án.
- Bảo toàn vốn và SXKD có lãi tuy nhiên lợi nhuận đạt thấp (với kết quả này dự kiến chia cổ tức tối đa không quá 5%, không đạt tỷ lệ chia cổ tức mà Đại hội đồng cổ đông 2020 đã giao).
- Đảm bảo tình hình tài chính cơ bản lành mạnh với cơ cấu vốn vay trung và dài hạn, vay vốn lưu động ở mức an toàn và thấp (nợ tín dụng đầu năm là 10,621 tỷ đồng, đến 31/12/2020 dư nợ ngân hàng còn 8,265 tỷ đồng thấp hơn đáng kể so với đầu kỳ).
- Năm 2020, đảm bảo môi trường làm việc lành mạnh trong Công ty; Ban lãnh đạo đoàn kết, thống nhất cao trong chỉ đạo, điều hành.
- Cơ bản đảm bảo việc làm, thu nhập và đời sống CBCNV ở mức chấp nhận được mặc dù việc làm còn thiếu, chưa liên tục, thu nhập chưa cao; không nợ lương, bảo hiểm, thuế, ngân hàng.
- Chỉ đạo thực hiện các nội dung theo Nghị quyết đã được thông qua tại ĐHCĐ thường niên năm 2020.

• **Những hạn chế còn tồn tại:**

Bên cạnh những việc đã làm được, Công ty còn một số hạn chế và tồn tại:

- Chưa thực hiện việc đầu tư di chuyển trạm biến áp và mặt bằng tầng 1 để cho thuê nhằm khai thác trụ sở Công ty như kế hoạch do ảnh hưởng của dịch Covid-19. Tuy nhiên đã cơ bản điều chỉnh, sắp xếp lại mặt bằng làm việc trong tòa nhà trụ sở Công ty tương đối hợp lý.
- Chưa hoàn thành việc xin thuê đất lâu dài đặt trạm bơm lấy nước từ Sông Thái Bình cung cấp cho Nhà máy nước Thanh Thủy của Công ty cổ phần phát triển đô thị và nông thôn Sông Đà để ổn định công tác sản xuất kinh doanh nước sạch của đơn vị này. Đồng thời chưa hoàn thiện quy chế, quy định quản lý doanh thu, chi phí, thu hồi công nợ của đơn vị này.
- Kết quả công tác tiếp thị đấu thầu, tìm kiếm việc làm đạt thấp: Trong năm 2020 đã ký kết được 46 hợp đồng và 10 phụ lục hợp đồng với tổng giá trị 32,2 tỷ đồng, thấp hơn đáng kể so với giá trị sản lượng đã thực hiện là 56 tỷ đồng dẫn đến Công ty thiếu việc làm trong năm 2020 và gói đầu cho năm 2021
- Ngoài các đơn vị thực hiện tốt kế hoạch SXKD đã đề ra vẫn còn một số đơn vị thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch đạt thấp do thiếu việc làm đặc biệt là các đơn vị tư vấn thiết kế. Công tác tư vấn thiết kế vẫn bị sụt giảm về tỷ lệ hoàn thành kế hoạch, có nhiều thời điểm chưa tạo đủ công ăn, việc làm ổn định, liên tục cho CBCNVLĐ.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc của Công ty:

- Trong năm 2020, HĐQT quản lý Công ty và thực hiện các chức trách nhiệm vụ theo quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty. Thường xuyên giám sát, chỉ đạo bộ máy điều hành các cấp, hàng quý họp với Ban Tổng giám đốc điều hành để

kiểm điểm việc thực hiện SXKD trong quý, kế hoạch SXKD quý tiếp theo và việc thực hiện các nghị quyết, quyết định do HĐQT đã ban hành.

- HĐQT phối hợp với Ban kiểm soát chỉ đạo, kiểm tra, giám sát bộ máy điều hành tuân thủ các quy định của pháp luật trong hoạt động SXKD, tổ chức công bố thông tin định kỳ và đột xuất theo quy định của Luật Chứng khoán, thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, tôn trọng và đảm bảo quyền của cổ đông, đảm bảo quyền lợi và nghĩa vụ của doanh nghiệp đối với các thành phần có liên quan khác trong xã hội.
- Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng giám đốc có thể được thực hiện theo một hoặc nhiều cách thức khác nhau như:
 - + Thông qua trao đổi, thảo luận, chất vấn giữa HĐQT và Ban TGD.
 - + Thông qua các báo cáo chi tiết, đầy đủ, kịp thời của Tổng Giám đốc về tiến độ thực hiện, những khó khăn, vướng mắc, phân tích nguyên nhân và đề xuất các giải pháp xử lý.
 - + Tham dự và có ý kiến chỉ đạo trong các cuộc họp quan trọng của Ban giám đốc điều hành về việc triển khai các nghị quyết, quyết định của HĐQT.
 - + Trực tiếp chỉ đạo và góp ý với Ban giám đốc điều hành trong một số vấn đề quan trọng phát sinh trong quá trình điều hành sản xuất kinh doanh.

3. Các kế hoạch định hướng của Hội đồng quản trị:

- Tiếp tục thực hiện tái cấu trúc Công ty, định biên sắp xếp lại bộ máy gián tiếp từ Công ty đến các đơn vị trực thuộc đảm bảo hợp lý, tinh gọn; triển khai thực hiện các giải pháp để nâng cao năng suất lao động hơn nữa.
- Tiếp tục nỗ lực và cố gắng hơn nữa trong việc tổ chức thực hiện công tác tiếp thị đấu thầu các dự án thuộc thế mạnh, ngành nghề kinh doanh chính của Công ty để đảm bảo đủ việc làm cho năm 2021 và các năm tiếp theo. Phối hợp với Ban đấu thầu TCT Sông Đà để tham gia tiếp thị đấu thầu các công trình thuộc ngành nghề chính của Công ty. Đảm bảo tiến độ, chất lượng, tính chuyên nghiệp trong công tác tư vấn để giữ vững và nâng cao hơn nữa uy tín của Công ty với khách hàng.
- Nâng cao chất lượng công tác tư vấn thiết kế, công tác khảo sát lập dự án đầu tư, thiết kế biện pháp thi công, công tác giám sát xử lý kịp thời, nhanh chóng các vướng mắc về thiết kế thi công. Cải tiến và nâng cấp việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng ISO nhằm đảm bảo chất lượng sản phẩm tư vấn. Nghiên cứu đầu tư và củng cố tăng cường công tác kiểm tra bảo dưỡng thường xuyên các thiết bị, phần mềm tính toán khảo sát thiết kế theo hướng hiện đại.
- Tiếp tục tìm kiếm đối tác để thoái vốn tại các đơn vị: Công ty cổ phần đầu tư thương mại Sông Đà; Công ty cổ phần phát triển đô thị và nông thôn Sông Đà và Công ty cổ phần cao su Phú Riềng-Kratie ủy thác qua TCT Sông Đà. Rà soát, tập hợp hoàn thiện hồ sơ các dự án Công ty đã tham gia hiện chưa thoái vốn xong; có các biện pháp quản lý hiệu quả.
- Tiếp tục đôn đốc công tác hồi công nợ, phân rõ trách nhiệm trong việc nghiệm thu, thanh toán, định kỳ hàng tháng phải kiểm tra và rà soát lại để đưa ra giải pháp phù hợp; quản lý chặt chẽ sát sao công nợ, tạm ứng cá nhân.
- Đẩy mạnh tiết kiệm chi phí sản xuất và chi phí quản lý: Thực hiện tiết kiệm tối đa chi phí sản xuất và chi phí quản lý trên cơ sở định biên nhân sự, sắp xếp lại tổ

chức, giảm các chi phí xăng, xe, điện, nước, văn phòng phẩm vv... tăng cường các giải pháp quản lý chi phí sản xuất.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị:

a. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị

HĐQT đến 31/12/2020 gồm có 5 thành viên

- Ông Phạm Văn Mạnh - Chủ tịch HĐQT - Đại diện phần vốn của TCT Sông Đà.
- Ông Đinh Văn Duẩn - Thành viên HĐQT - Đại diện phần vốn của TCT Sông Đà.
- Ông Cù Văn Vinh - Thành viên HĐQT - Đại diện phần vốn của TCT Sông Đà.
- Ông Nguyễn Văn Hoàng - Thành viên Hội đồng quản trị,
- Ông Phạm Anh Đức - Thành viên Hội đồng quản trị, cổ đông lớn với tỷ lệ sở hữu cổ phần có biểu quyết : 12,55 %

b. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

• Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

- Hội đồng quản trị Công ty làm việc theo nguyên tắc tập thể, quyết định theo đa số. Mỗi Thành viên Hội đồng quản trị có nhiệm vụ riêng của mình và chịu trách nhiệm cá nhân về phần việc đó.
- Giúp việc cho Hội đồng quản trị là các Phòng ban chức năng Công ty và thư ký Công ty.

c. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

• Các buổi họp của Hội đồng quản trị

TT	Họ và tên	Chức vụ	Ngày bắt đầu là TV HĐQT	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Ông: Phạm Văn Mạnh	Chủ tịch	09/06/2020	05/05	100%	
2	Ông: Đinh Văn Duẩn	TV HĐQT	09/06/2020	05/05	100%	
3	Ông: Nguyễn Văn Hoàng	TV HĐQT	09/06/2020	05/05	100%	
4	Ông: Cù Văn Vinh	TV HĐQT	09/06/2020	05/05	100%	
5	Ông: Phạm Anh Đức	TV HĐQT	09/06/2020	05/05	100%	

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng giám đốc Công ty:

- Trong năm 2020, HĐQT quản lý Công ty và thực hiện các chức trách nhiệm vụ theo quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty.
- Thường xuyên giám sát, chỉ đạo bộ máy điều hành các cấp, hàng quý họp với Ban Tổng giám đốc điều hành để kiểm điểm việc thực hiện SXKD trong quý, kế hoạch SXKD quý tiếp theo và việc thực hiện các nghị quyết, quyết định do HĐQT đã ban hành.

- Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng giám đốc có thể được thực hiện theo một hoặc nhiều cách thức khác nhau như:

+ Thông qua trao đổi, thảo luận, chất vấn giữa HĐQT và Ban Tổng giám đốc điều hành Công ty.

+ Thông qua các báo cáo chi tiết, đầy đủ, kịp thời của Ban Tổng giám đốc điều hành về tiến độ thực hiện, những khó khăn, vướng mắc, phân tích nguyên nhân và đề xuất các giải pháp xử lý.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị Công ty:

Giúp việc cho HĐQT là các Phòng ban chức năng và Thư ký Công ty.

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

TT	Số Nghị quyết /Quyết định	Ngày, tháng, năm	Nội dung
1	01/NQ-HĐQT	10/01/2020	Nghị quyết Thông qua chủ trương thương thảo, đàm phán và thỏa thuận khung hợp đồng tư vấn Lập thiết kế bản vẽ thi công Dự án Nuôi tôm siêu thâm canh ứng dụng công nghệ cao, tỉnh Bạc Liêu
2	02/NQ-HĐQT	10/01/2020	Nghị quyết Thông qua chủ trương công tác cán bộ tại Chi nhánh Trung tâm Thí nghiệm xây dựng Sông Đà
3	03/BC-HĐQT	15/01/2020	Báo cáo cung cấp thông tin về quản trị của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà năm 2019
4	04/ BC-HĐQT	15/01/2020	Báo cáo tình hình quản trị của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà năm 2019
5	05/VB -HĐQT	11/02/2020	Văn bản về kế hoạch tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020
6	06/TB-HĐQT	24/02/2020	Thông báo họp Hội đồng quản trị mở rộng
7	07/NQ -HĐQT	03/3/2020	Nghị quyết phê duyệt chủ trương thanh lý tài sản cố định, công cụ dụng cụ
8	08/QĐ-HĐQT	03/3/2020	Quyết định thành lập Hội đồng thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và công cụ dụng cụ của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà
9	09/NQ-HĐQT	05/3/2020	Nghị quyết v/v họp Hội đồng quản trị phiên họp tháng 03/2020 Công ty CP Tư vấn Sông Đà (kèm biên bản họp)
10	10/CTCT-HĐQT	05/3/2020	Chương trình công tác của HĐQT Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà năm 2020
11	11A/NQ-HĐQT	05/3/2020	Nghị quyết thông qua nội dung Hợp tác liên danh tư vấn giám sát thi công, mô tả địa chất công trình Dự án thủy điện Sông Nhiệm 3, tỉnh Hà Giang
12	11/NQ-HĐQT	11/3/2020	Nghị quyết thông qua chủ trương bổ nhiệm lại chức vụ Giám đốc Chi nhánh Công ty – Trung tâm thí nghiệm xây dựng Sông Đà
13	12/QĐ-HĐQT	12/3/2020	Quyết định vv hợp nhất 02 phòng Kinh tế chiến lược và Kỹ thuật công nghệ, lấy tên là Phòng Kinh tế - Kỹ thuật
14	13/SDCC-HĐQT	20/3/2020	Triển khai các giải pháp phòng chống dịch Covid-19
15	14/NQ-HĐQT	06/4/2020	Nghị quyết Thông qua chủ trương thương thảo, đàm phán và thỏa thuận khung hợp đồng tư vấn thiết kế Dự án thủy điện Nậm Cùn 2, Nậm Cùn 3 và Nậm Làn, tỉnh Lai Châu.
16	15/NQ-HĐQT	06/4/2020	Nghị quyết tạm phê duyệt quy định thanh toán lương năm 2020 cho Khối văn phòng cơ quan Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà.

TT	Số Nghị quyết /Quyết định	Ngày, tháng, năm	Nội dung
17	16/QĐ-HĐQT	06/4/2020	Quyết định tạm phê duyệt quy định thanh toán lương năm 2020 cho Khối văn phòng cơ quan Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà.
18	17/NQ-HĐQT	06/4/2020	Nghị quyết Thông qua chủ trương tham thương thảo, đàm phán và thỏa thuận khung hợp đồng thầu phụ Thi công khoan xoay lấy lõi Dự án nhà máy sản xuất Polypropylene (PP) và Kho ngầm chứa dầu mỏ hóa lỏng (LPG) tại Lô 01CN-08CN, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.
19	18/NQ-HĐQT	06/4/2020	Nghị quyết phê duyệt danh sách quy hoạch cán bộ gia đoạn 2021-2026
20	19/NQ-HĐQT	08/4/2020	Nghị quyết vv Thông qua phương án thuê máy móc thiết bị phục vụ thi công khoan xoay lấy lõi Dự án nhà máy sản xuất Polypropylene (PP) và Kho ngầm chứa dầu mỏ hóa lỏng (LPG) tại Lô 01CN-08CN, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu
21	19A/NQ-HĐQT	08/4/2020	Nghị quyết vv Phê duyệt nội dung Hợp đồng thầu phụ Thi công khoan xoay lấy lõi Dự án nhà máy sản xuất Polypropylene (PP) và Kho ngầm chứa dầu mỏ hóa lỏng (LPG) số 01/2020/LPG-CAIMEP ngày 7/4/2020)
22	20/VB-HĐQT	20/4/2020	Văn bản xin gia hạn thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020
23	21/NQ-HĐQT	27/4/2020	Nghị quyết phê duyệt phương án thanh lý tài sản cố định
24	22/NQ-HĐQT	27/4/2020	Nghị quyết vv thông qua nội dung và ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại Sông Đà
25	23/UQ-HĐQT	27/4/2020	Ủy quyền tham dự ĐHCĐ của Công ty Sodic
26	24/QĐ-HĐQT	12/5/2020	Quyết định phê duyệt danh sách quy hoạch cán bộ giai đoạn 2021 – 2026.
27	25/NQ-HĐQT	20/5/2020	Nghị quyết vv thông qua dự toán chi phí quản lý doanh nghiệp năm 2020
28	26/NQ-HĐQT	22/5/2020	Nghị quyết vv thông qua nội dung tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà.
29	27/TTr-HĐQT	25/5/2020	Tờ trình ĐHCĐ vv quyết toán chi phí trả lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2020
30	28/TTr-HĐQT	25/5/2020	Tờ trình ĐHCĐ vv sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà.
31	29/BC-HĐQT	25/5/2020	Báo cáo ĐHCĐ vv quản trị và kết quả hoạt động của HĐQT năm 2019 và kế hoạch năm 2020
32	30/TTr-HĐQT	25/5/2020	Tờ trình ĐHCĐ vv Thông qua Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán, phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ, trả cổ tức năm 2019 và phương án lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020
33	31/TTr-HĐQT	25/5/2020	Tờ trình ĐHCĐ vv Thông qua quy chế tổ chức Đại hội ĐCĐ thường niên năm 2020 của C.ty CP Tư vấn Sông Đà.
34	32/TB-HĐQT	25/5/2020	Thông báo mời họp ĐHCĐ thường niên năm 2020
35	33/SDCC-HĐQT	25/5/2020	Tờ trình ĐHCĐ vv nhân sự bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2020-2025
36	34/TB-HĐQT	28/5/2020	Thông báo họp HĐQT Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà.
37	35/NQ-HĐQT	04/6/2020	Nghị quyết vv thông qua chủ trương tham gia thương thảo, đàm phán và thỏa thuận khung hợp đồng tư vấn lập thiết kế

TT	Số Nghị quyết / Quyết định	Ngày, tháng, năm	Nội dung
			đào, gia cố và bê tông Cửa hầm phụ E Dự án thủy điện Nam Emoun, Lào
38	36/BB/2020/ĐH ĐCĐ	09/6/2020	Biên bản họp Đại hội cổ đông thường niên 2020
39	37/NQ/2020/ĐH CĐ	09/6/2020	Nghị quyết ĐHCĐ thường niên 2020
40	38/NQ-HĐQT	09/6/2020	Nghị quyết vv bầu Chủ tịch HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2020-2025 (kèm biên bản họp HĐQT)
41	39/NQ-HĐQT	09/6/2020	Nghị quyết vv bổ nhiệm Tổng giám đốc Công ty nhiệm kỳ 2020-2025
42	40/QĐ-HĐQT	09/6/2020	Quyết định vv bầu Chủ tịch HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2020-2025
43	41/QĐ-HĐQT	09/6/2020	Quyết định vv bổ nhiệm Tổng giám đốc Công ty nhiệm kỳ 2020-2025
44	42/NQ-HĐQT	09/6/2020	Nghị quyết vv ban hành Phụ lục số 01: Sửa đổi, bổ sung Điều lệ và tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà.
45	43/NQ-HĐQT	09/6/2020	Nghị quyết vv họp HĐQT phiên họp tháng 06/2020 của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà.
46	44/NQ-HĐQT	17/6/2020	Nghị quyết vv Phê duyệt nội dung Hợp đồng cung cấp dịch vụ Kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty CP tư vấn Sông Đà cho năm tài chính 2020
47	45/NQ-HĐQT	17/6/2020	Nghị quyết vv Thông qua việc hợp nhất Ban Kinh tế-Kế hoạch và Ban Kỹ thuật - Chi nhánh Công ty CP Tư vấn Sông Đà TT Thí nghiệm XD Sông Đà
48	46/NQ-HĐQT	17/6/2020	Nghị quyết về công tác cán bộ thuộc phòng Tổ chức Nhân sự Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà
49	47/QĐ-HĐQT	17/6/2020	Quyết định thôi giữ chức vụ Thư ký Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà
50	48/QĐ-HĐQT	17/6/2020	Quyết định bổ nhiệm giữ chức vụ Thư ký Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà
51	49/QĐ-HĐQT	17/6/2020	Quyết định hợp nhất Ban Kinh tế-Kế hoạch và Ban Kỹ thuật - Chi nhánh Công ty CP Tư vấn Sông Đà TT Thí nghiệm XD Sông Đà
52	50/QĐ-HĐQT	22/6/2020	Quyết định thành lập Hội đồng chỉ đạo và xử lý kiểm kê 0 ^h ngày 01/7/2020
53	51/NQ-HĐQT	24/6/2020	Nghị quyết về công tác bổ nhiệm cán bộ thuộc phòng Tổ chức Nhân sự Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà
54	52/NQ-HĐQT	29/6/2020	Nghị quyết vv thông qua chủ trương tham gia thương thảo, đàm phán và thỏa thuận khung hợp đồng tư vấn Lập Thiết kế kỹ thuật – Tổng dự toán Dự án thủy điện Đăk Lô 4, Tỉnh Kon Tum
55	53/SDCC-HĐQT	02/7/2020	Văn bản về công tác thu hồi công nợ
56	54/NQ-HĐQT	08/7/2020	Nghị quyết về phân công nhiệm vụ các thành viên Hội đồng quản trị
57	55/QĐ-HĐQT	08/7/2020	Quyết định về phân công nhiệm vụ các thành viên Hội đồng quản trị
58	56/NQ-HĐQT	14/7/2020	Nghị quyết về việc phê duyệt kinh phí nghỉ mát năm 2020 của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà

TT	Số Nghị quyết /Quyết định	Ngày, tháng, năm	Nội dung
59	57/QĐ-HĐQT	15/7/2020	Quyết định v/v phê duyệt kinh phí nghỉ mát năm 2020 của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà
60	58/QĐ-HĐQT	16/7/2020	Quyết định v/v thay thế, bổ sung nhân sự của Tổ chứng khoán Công ty Cp Tư vấn Sông Đà.
61	59/BC-HĐQT	16/7/2020	Báo cáo tình hình quản trị của Công ty Cp Tư vấn Sông Đà 6 tháng đầu năm 2020 (bản đầy đủ)
62	60/BC-HĐQT	16/7/2020	Báo cáo tình hình quản trị của Công ty Cp Tư vấn Sông Đà 6 tháng đầu năm 2020 (bản không bao gồm các thông tin cá nhân nêu tại khoản 1, khoản 2, khoản 3 Mục V và khoản 1 Mục VI Phụ lục số 05 theo văn bản số 1009/SGDHN-QLNY ngày 07/7/2020 của Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội)
63	61/BC-HĐQT	16/7/2020	Bảng cung cấp thông tin về quản trị của Công ty Cp Tư vấn Sông Đà 6 tháng đầu năm 2020
64	62/TB-HĐQT	31/7/2020	Thông báo họp Hội đồng quản trị Công ty Cp Tư vấn Sông Đà
65	63/NQ-HĐQT	05/8/2020	Nghị quyết về việc họp Hội đồng quản trị phiên họp tháng 8/2020 Công ty Cp Tư vấn Sông Đà
66	64/NQ-HĐQT	27/8/2020	Nghị quyết phê duyệt chủ trương thanh lý tài sản cố định, công cụ dụng cụ
67	65/QĐ-HĐQT	31/8/2020	Quyết định thành lập Hội đồng thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và công cụ dụng cụ của Công ty Cp Tư vấn Sông Đà.
68	66/CV-HĐQT	04/9/2020	Công văn về việc rà soát, thực hiện các nội dung kiến nghị của Ban Kiểm soát Công ty và đẩy mạnh hoạt động SXKD.
69	66A/QĐ-HĐQT	14/9/2020	Nghị quyết thông qua nội dung và ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần Phát triển đô thị và Nông thôn Sông Đà.
70	66B/UQ -HĐQT	14/9/2020	Giấy ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần Phát triển đô thị và Nông thôn Sông Đà.
71	67/NQ-HĐQT	14/9/2020	Nghị quyết phê duyệt phương án thanh lý tài sản cố định.
72	68/NQ-HĐQT	14/9/2020	Nghị quyết phê duyệt ủy quyền ký kết các Hợp đồng tín dụng, thế chấp, vay vốn bảo lãnh và các chứng từ khác liên quan đến việc vay vốn, giao dịch với Ngân hàng.
73	69/NQ-HĐQT	14/9/2020	Nghị quyết thông qua chủ trương tham gia thương thảo, đàm phán và thỏa thuận khung hợp đồng tư vấn khảo sát địa hình, địa chất công trình phục vụ lập Nghiên cứu khả thi, Thiết kế kỹ thuật Dự án Thủy điện Bảo Lạc A, tỉnh Cao Bằng.
74	70/NQ-HĐQT	18/9/2020	Nghị quyết thông qua chủ trương tham gia thương thảo, đàm phán và thỏa thuận khung hợp đồng tư vấn Lập Thiết kế kỹ thuật – Tổng dự toán; Thiết kế bản vẽ thi công và Thiết kế chế tạo thiết bị cơ khí thủy công Dự án thủy điện Mường Luân, tỉnh Điện Biên.
75	71/NQ-HĐQT	24/9/2020	Nghị quyết phê duyệt khen thưởng cho một số tập thể.
76	72/CV-HĐQT	07/10/2020	Công văn về Giải pháp về công tác tiếp thị, đấu thầu, tìm kiếm việc làm của Công ty.
77	73/TB-HĐQT	12/10/2020	Thông báo họp Hội đồng quản trị Công ty phiên họp tháng 10/2020

TT	Số Nghị quyết /Quyết định	Ngày, tháng, năm	Nội dung
78	74/NQ-HĐQT	20/10/2020	Nghị quyết hợp Hội đồng quản trị Công ty phiên họp tháng 10/2020 (kèm theo Biên bản họp)
79	75/NQ-HĐQT	20/10/2020	Nghị quyết thông qua nội dung hợp đồng khoán nội bộ Công tác lập hồ sơ thiết kế kỹ thuật + Tổng dự toán; Thiết kế bản vẽ thi công và thiết kế chế tạo cơ khí thủy công + Dự toán chi tiết – Dự án thủy điện Bản Mới
80	75 ^A /NQ-HĐQT	27/10/2020	Nghị quyết thông qua Thông qua chủ trương tham gia thương thảo, đàm phán và thỏa thuận khung Hợp đồng của Cụm công trình Nhà máy điện gió Lạc Hòa và nhà máy điện gió Hòa Đông.
81	76/SDCC-HĐQT	29/10/2020	Xem xét, đánh giá, nhận định và báo cáo HĐQT về những nguy cơ rủi ro cho Công ty trong SXKD giai đoạn 2021-2025
82	77/NQ-HĐQT	06/11/2020	Nghị quyết thông qua nội dung Hợp đồng khoán nội bộ công tác tư vấn lập thiết kế kỹ thuật + Tổng dự toán - Công trình thủy điện Đăk Lô 4
83	78/NQ-HĐQT	06/11/2020	Nghị quyết thông qua nội dung hợp đồng khoán nội bộ công tác Lập Thiết kế kỹ thuật + Tổng dự toán; Thiết kế bản vẽ thi công và Thiết kế chế tạo cơ khí thủy công – Công trình thủy điện Mường Luân 1 tại Tờ trình số 137/SDCC-KTKT ngày 03/11/2020 của Tổng giám đốc Công ty
84	79/NQ-HĐQT	06/11/2020	Nghị quyết thông qua nội dung hợp đồng khoán nội bộ công tác Lập Thiết kế kỹ thuật + Tổng dự toán; Thiết kế bản vẽ thi công và Thiết kế chế tạo cơ khí thủy công – Công trình thủy điện Mường Luân 2 tại Tờ trình số 136/SDCC-KTKT ngày 03/11/2020 của Tổng giám đốc Công ty
85	79A/NQ-HĐQT	09/11/2020	Nghị quyết thông qua chủ trương tham gia thương thảo, đàm phán và thỏa thuận khung hợp đồng tư vấn Khảo sát địa hình; Lập báo cáo nghiên cứu khả thi, thiết kế kỹ thuật – Tổng dự toán, Thiết kế bản vẽ thi công dự án Thủy điện Chàng Phàng, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu tại Tờ trình số 140/SDCC-KTKT ngày 06/11/2020 của Tổng giám đốc Công ty
86	80/NQ-HĐQT	10/11/2020	Công văn về báo cáo tình hình thực hiện Hợp đồng Nậm E mon
87	81/NQ-HĐQT	12/11/2020	Nghị quyết thông qua việc thành lập Ban biên tập Website Công ty Cổ phần Tư vấn Sông Đà
88	82/QĐ-HĐQT	12/11/2020	Quyết định thành lập Ban biên tập Website Công ty Cổ phần Tư vấn Sông Đà
89	83/QĐ-HĐQT	15/12/2020	Quyết định thành lập Hội đồng kiểm kê 0h ngày 01/01/2020
90	84/NQ-HĐQT	18/12/2020	Nghị quyết thông qua nội dung Hợp đồng khoán nội bộ Công tác lập Thiết kế bản vẽ thi công các hạng mục thuộc bãi thải lòng – Dự án Khai thác lộ thiên khoáng sản Niken - Đồng, Tỉnh Cao Bằng
91	85/NQ-HĐQT	18/12/2020	Nghị quyết thông qua nội dung hợp đồng khoán nội bộ Công tác Lập hồ sơ Khảo sát địa hình, Báo cáo nghiên cứu khả thi, Thiết kế kỹ thuật – Tổng dự toán, Thiết kế bản vẽ thi công – Dự toán bản vẽ thi công – Công trình Thủy điện Chàng Phàng

TT	Số Nghị quyết /Quyết định	Ngày, tháng, năm	Nội dung
92	86/QĐ-HĐQT	22/12/2020	Quyết định nâng bậc lương cho cán bộ quản lý (nâng lương đối với TGD)
93	87/QĐ-HĐQT	22/12/2020	Quyết định nâng bậc lương cho cán bộ quản lý (nâng lương đối với Bà Bùi Thị Kim Khánh – Trưởng ban kiểm soát
94	88/SDCC-HĐQT	25/12/2020	Công văn về rà soát, sửa đổi, bổ sung các văn bản quản lý nội bộ của Công ty

2. Ban kiểm soát:

a. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát gồm có 3 thành viên

- Bà Bùi Thị Kim Khánh -Trưởng ban - Đại diện phần vốn của Tổng công ty Sông Đà-CTCP với tỷ lệ sở hữu cổ phần có biểu quyết: 5%
- Ông Trần Thế Anh TV Ban kiểm soát do cổ đông lớn Tổng công ty Sông Đà - CTCP giới thiệu.
- Bà Nguyễn Quỳnh Trang - TV Ban kiểm soát do cổ đông lớn Phạm Anh Đức giới thiệu, tỷ lệ sở hữu cổ phần : 0%

b. Hoạt động của Ban kiểm soát:

Năm 2020, Ban kiểm soát đã tiến hành hoạt động theo đúng chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Quy chế tổ chức hoạt động của Ban kiểm soát.

Các thành viên Ban kiểm soát được hưởng Lương và Thù lao theo phê duyệt của Hội đồng cổ đông, chi phí hoạt động của Ban kiểm soát hạch toán chung với chi phí quản lý của Công ty.

Trong năm 2020 Ban kiểm soát đã tổ chức 4 cuộc họp với nội dung chủ yếu là kiểm điểm, thống nhất thông qua báo cáo của Ban kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông 2020, thông qua kế hoạch hoạt động và báo cáo tình hình hoạt động của Ban kiểm Công ty hàng quý.

Ban kiểm soát đã xây dựng kế hoạch công tác và triển khai giám sát thường xuyên hoạt động của Công ty. Trong quá trình làm việc Ban kiểm soát thường xuyên phối hợp, trao đổi công việc thông qua phương tiện Email, điện thoại để hoạt động của Ban kiểm soát được thực hiện kịp thời, liên tục và đạt hiệu quả. Tình hình thực hiện kiểm tra giám sát năm 2020 của Ban kiểm soát tập trung vào các vấn đề sau:

- Thực hiện giám sát việc quản lý, điều hành hoạt động SXKD của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Bộ máy điều hành của Công ty.
- Giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, việc chấp hành Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty và chính sách pháp luật của Nhà Nước đối với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các phòng ban chức năng trong Công ty; Kiểm soát việc ban hành, tổ chức thực hiện các Nghị quyết của HĐQT; Tính phù hợp về thẩm quyền trong việc ra quyết định của Ban lãnh đạo.
- Xem xét công tác hạch toán kế toán, lập báo cáo tài chính hàng quý, công tác tổng hợp và xử lý kiểm kê định kỳ của Công ty và các Đơn vị trực thuộc.

- Thường xuyên theo dõi, giám sát việc ký kết và thực hiện các hợp đồng kinh tế, tình hình thực hiện kế hoạch SXKD và thu hồi công nợ.
- Hàng quý, lập báo cáo đánh giá tình hình thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu đã được Nghị quyết ĐHĐCĐ thông qua, đánh giá tình hình tài chính của Công ty thông qua việc thẩm định báo cáo tài chính và phân tích một số chỉ tiêu tài chính cơ bản, đưa ra nhận xét và kiến nghị của Ban kiểm soát.
- Rà soát các quy chế quản lý nội bộ, kiến nghị sửa đổi bổ sung cho phù hợp với các quy định của Pháp luật và điều lệ Công ty.
- Tham gia các cuộc họp của HĐQT và các cuộc họp giao ban Công ty. Qua đó thường xuyên nắm bắt về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình triển khai thực hiện chủ trương định hướng và các chỉ tiêu đã được nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thông qua. Trong các cuộc họp, Ban kiểm soát đã tham gia đóng góp ý kiến về các vấn đề cần lưu ý trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Giám sát việc thực hiện công bố thông tin của Công ty theo quy định.
- Thực hiện các công việc khác theo Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS.

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, Ban kiểm soát luôn được cung cấp đầy đủ thông tin về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty. Nhận được sự quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi từ Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các Phòng ban trong Công ty để Ban kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ mà Đại hội đồng cổ đông giao.

Năm 2020 Ban kiểm soát không nhận được một khiếu nại nào từ Cổ đông về hoạt động quản lý và điều hành của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc Công ty.

• **Ban kiểm soát kiến nghị Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc:**

- Đề nghị Công ty đẩy mạnh công tác tiếp thị, đấu thầu, liên danh, liên kết mở rộng thị trường để đảm bảo việc làm cho người lao động, hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch của năm tài chính và có công việc gói đầu cho những năm tiếp theo.
- Đề nghị Ban lãnh đạo Công ty tiếp tục sắp xếp lại phòng làm việc của Trụ sở một cách hợp lý, để khai thác hiệu quả lợi thế mặt bằng, nhằm gia tăng thu nhập cho Công ty.
- Thực hiện tốt công tác quản lý chi phí giá thành thông qua việc rà soát điều chỉnh lại cơ chế giao khoán nội bộ, bố trí nhân lực hợp lý, tiết kiệm tối đa chi phí sản xuất, chi phí quản lý để đảm bảo hoàn thành kế hoạch lợi nhuận được giao.
- Thực hiện tốt công tác quản trị rủi ro; tăng cường kiểm tra, kiểm soát đối với các đơn vị trực thuộc; thực hiện giao kế hoạch sản xuất, kế hoạch tài chính, dự toán chi phí quản lý cho các Đơn vị và thường xuyên kiểm điểm tình hình thực hiện kế hoạch hàng kỳ để tìm ra nguyên nhân dẫn đến không hoàn thành kế hoạch và vượt dự toán chi phí, từ đó có biện pháp xử lý kịp thời.
- Đề nghị Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc có những giải pháp quyết liệt hơn nữa trong công tác nghiệm thu thanh toán và thu hồi công nợ để giảm khối lượng dở dang và công nợ phải thu so với đầu năm. Thường xuyên rà soát, phân loại tuổi nợ, phân công cụ thể cán bộ theo dõi từng khoản công nợ để đôn đốc thu hồi kịp thời, không để phát sinh thêm nợ quá hạn và gia tăng tuổi nợ. Thực hiện trích lập dự phòng theo quy định để đảm bảo an toàn cho các kỳ tài chính tiếp theo.

- Đề nghị Công ty tiếp tục rà soát, điều chỉnh, bổ sung Quy chế quản lý nội bộ cho phù hợp với các quy định của Pháp luật và điều lệ Công ty, phục vụ hiệu quả công tác quản trị doanh nghiệp.
- Chú trọng công tác tuyển dụng, bồi dưỡng nguồn nhân lực, đặc biệt là quan tâm đến công tác đào tạo ngoại ngữ để đảm bảo có đủ nguồn nhân lực thực hiện các hợp đồng đã ký kết với các đối tác tại các công trình trong và ngoài nước, đồng thời đáp ứng yêu cầu phát triển của Công ty trong tình hình mới.
- Tăng cường công tác quản lý đối với Nhà máy nước tại Công ty con-Công ty CP Đô thị và Nông thôn Sông Đà, để đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh có lãi và tạo ra dòng tiền để trả nợ cho Công ty Mẹ. Tiến hành chuyển nhượng phần vốn góp vào Công ty này khi tìm được đối tác.
- Tiếp tục tìm kiếm đối tác tiềm năng để thực hiện công tác công tác thoái vốn các khoản đầu tư còn lại theo nghị quyết đã được chủ sở hữu phê duyệt.
- Đề nghị Công ty thu xếp nguồn vốn để thanh toán Cổ tức đợt 2 năm 2018 (tỷ lệ 5%) và Cổ tức năm 2019 (tỷ lệ 5%) cho các Cổ đông.

3. Các giao dịch, thù lao và các lợi ích của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và Ban kiểm soát:

- a. Lương thưởng, thù lao và các lợi ích : Có phụ lục kèm theo
- b. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ : Không có
- c. Hợp đồng giao dịch với cổ đông nội bộ : Không có
- d. Việc thực hiện các quy định về quản trị Công ty

Công ty luôn chấp hành đúng các quy định của pháp luật về quản trị Công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng theo quy định tại nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/6/2017 và hướng dẫn tại thông tư 95/2017/TT-BTC ngày 22/9/2017.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN

Ý kiến của Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C Chi nhánh Hà Nội:

Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Công ty Cổ phần Tư vấn Sông Đà (sau đây gọi tắt là “Công ty”) và công ty con, được lập ngày 12 tháng 3 năm 2021, từ trang 07 đến trang 38, bao gồm Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020 và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty và công ty con theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty và công ty con có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính hợp nhất của Công ty Cổ phần Tư vấn Sông Đà và công ty con tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

Địa chỉ công bố thông tin của Báo cáo tài chính: www.sdcc.com.vn

Trên đây là báo cáo thường niên năm 2020, Công ty cổ phần tư vấn Sông Đà báo cáo UBCK Nhà Nước, Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội và các nhà Đầu tư ./.

TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY

Nơi gửi:

- UBCKNN;
- Sở GD CK Hà Nội;
- Website Công ty;
- Lưu TCKT, TCNS.



Dinh Văn Tuấn

CÔNG TY CP TƯ VẤN SÔNG ĐÀ

THÔNG KÊ THU NHẬP CỦA BAN LÃNH ĐẠO NĂM

NĂM 2020

TT	Họ và tên	Chức vụ	Tổng thu nhập năm 2020
1	Phạm Văn Mạnh	Chủ tịch HĐQT	364.800.707
2	Đình Văn Duẩn	Tổng giám đốc	340.896.530
3	Nguyễn Văn Hoàng	TV HĐQT.P TGD	241.292.573
4	Bùi Thị Kim Khánh	Trưởng ban KS	206.019.099
5	Phạm Anh Đức	Thành viên HĐQT	60.000.000
6	Cù Văn Vinh	Thành viên BKS	60.000.000
7	Trần Thế Anh	Thành viên BKS	36.000.000
8	Nguyễn Quỳnh Trang	Thành viên BKS	36.000.000
	Tổng cộng		1.345.008.909